TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-5-2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiếu.

2. Bà Trần Thị Kim Tân

- *Thư ký phiên tòa:* ông Đỗ Văn Thiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Phương Dung - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, Sinh năm 1999, vắng mặt.

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh

2. Bị đơn: Anh Trịnh Mạnh H, Sinh năm 1995, vắng mặt.

Địa chỉ: T 3, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/9/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu chị và anh Trịnh Mạnh H đăng ký kết hôn vào năm 2021, tại UBND thị trấn C, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Đây là lần kết hôn đầu tiên của anh chị. Trong quá trình chung sống, anh H thường đánh chị, trong thời gian chị L mang bầu 6 tháng anh H dùng dao đe dọa chị, dẫn đến tâm lý chị rất lo sợ, mỗi lần vợ chồng xảy ra cãi nhau là anh xúc phạm cả gia

đình chị, chị và anh H không còn chung sống với nhau hơn 01 năm nay, nay chị không còn tình cảm với anh H nên chị yêu cầu ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh Trịnh Mạnh H có 01 người con chung là cháu Trịnh Thị Khánh An, sinh ngày 28/7/2021, khi ly hôn, chị L yêu cầu nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trịnh Mạnh H trình bày: anh và chị L kết hôn năm 2021 tại UBND thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Theo anh Trịnh Mạnh H, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng trong việc chăm sóc con chung, tháng 4/2022 sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì chị L bế con đi, từ đó hai vợ chồng không còn chung sống với nhau, nay chị L yêu cầu ly hôn anh H đồng ý ly hôn vì vợ chồng cũng không thể hàn gắn được.

Về con chung: anh và chị L có 01 người con chung Trịnh Thị Khánh An, sinh ngày 28/7/2021, hiện con chung đang do chị L nuôi dưỡng, anh yêu cầu nuôi con và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con, anh không đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án: chị L yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Phạm Thị L được ly hôn với anh Trịnh Mạnh H. Về con chung: anh H và chị L đều có nguyện vọng nuôi con, xét thấy cháu An còn nhỏ, đang sống ổn định với chị L từ nhỏ nên đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L tiếp tục giao cháu An cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Về tài sản chung, nợ chung đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: chị Phạm Thị L và anh Trịnh Mạnh H có đơn xin xét xử vắng mặt nên tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh H là phù hợp với Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Phạm Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn và nuôi con, nên xác định quan hệ pháp luật là: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*". Anh Trịnh Mạnh H cư trú tại ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Phạm Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn đối với anh Trịnh Mạnh H. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Phạm Thị L và anh Trịnh Mạnh H trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào 2021, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị L yêu cầu ly hôn với anh H, anh H đồng ý ly hôn nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: anh chị có 01 người con chung Trịnh Thị Khánh A, sinh ngày 28/7/2021, anh chị đều có nguyện vọng nuôi con. Xét thấy, cháu A đang do chị L nuôi dưỡng, cháu A còn nhỏ nên cần thiết giao cháu A cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu A trưởng thành, đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tạm thời chị Phạm Thị L không yêu cầu anh Trịnh Mạnh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: anh chị khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về nợ chung: anh chị khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: chị Phạm Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

[8] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 8, 9, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Phạm Thị L được ly hôn với anh Trịnh Mạnh H.

2. Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Trịnh Thị Khánh A, sinh ngày 28/7/2021 cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động.

Tạm thời chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh Trịnh Mạnh H được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của trẻ, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không giải quyết.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị L phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Phạm Thị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0006882 ngày 19/10/2022 được tính trừ vào án phí. Chị Phạm Thị L đã nộp đủ án phí.

Chị Phạm Thị L và anh Trịnh Mạnh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã, thị trấn;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang